

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TV
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51/2024/DS-ST
Ngày: 11-7-2024
“V/v Tranh chấp hợp đồng dịch vụ
pháp lý”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TV, TỈNH TRÀ VINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thảo Nguyễn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Minh Sơn.

Bà Thạch Thị Mỹ Kim.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Tuyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TV, tỉnh Trà Vinh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TV, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng Duyên - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 08, 11 tháng 7 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TV, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 92/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2024, về việc “*Tranh chấp hợp đồng dịch vụ pháp lý*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2024/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2024/QĐST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Ông **Huỳnh Văn L**, sinh năm 1953.

Địa chỉ: Số 09A, Đường N, khóm A, Phường B, thành phố TV, tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

2. **Bị đơn:** Ông **Võ Hùng H**, sinh năm 1984 – Trưởng Văn Phòng Luật sư HH. (có đơn xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Số 310, Đường Đ, Khóm A, Phường C, thành phố TV, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 13/6/2023 và lời khai của ông Huỳnh Văn L là nguyên đơn trình bày:

Trong năm 2022, ông L có đến Văn phòng Luật sư HH để tìm người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông. Đến văn phòng, ông có đem theo tờ đơn kiện công chức địa chính phường A, thành phố TV. Sau khi xem xét đơn thì ông H nói với ông “*chuyện nhỏ! con sẽ làm để chú được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”. Tin tưởng nên hai bên thỏa thuận, ông H đồng ý nhận làm đơn khởi kiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho L. Nếu đưa tiền trước thì giá thù lao là 20.000.000 đồng còn đưa sau thì giá khác. Ông L thỏa thuận đưa tiền trước 02 lần (mỗi lần 10.000.000 đồng). Lần đầu đưa 10.000.000 đồng vào ngày 28/9/2022. Lần sau đưa 10.000.000 đồng vào ngày 27/11/2022. Cùng ngày 27/11/2022 Luật sư Võ Hùng H mới làm hợp đồng dịch vụ pháp lý với ông.

Kể từ ngày ký hợp đồng thì ông H không làm bất cứ công việc gì theo nội dung được thể hiện trong hợp đồng. Ông L có liên hệ nhiều lần, ông H không bắt máy và đến văn phòng 03 lần nhưng ông Huy chỉ hứa hẹn cho qua chuyện. Lần cuối cùng ông L đến văn phòng và có lớn tiếng nên ông H đồng ý gặp ông L vào buổi chiều.

Tại buổi chiều hai bên gặp mặt, ông L đề nghị trả lại tiền cho ông L vì ông H không có làm bất cứ công việc gì đã thỏa thuận. Ông H hứa sẽ trả lại tiền trong tuần sau. Khi đến giáp hẹn tuần sau thì ông H mới viết đơn khởi kiện yêu cầu ông L ký tên. Nhưng ông L không đồng ý ký tên vì ông L không còn đặt niềm tin ở ông H nữa. Thấy ông L cương quyết quá nên ông H đưa ra phương án trả cho ông L 10.000.000 đồng thì ông L không đồng ý (chỉ nói miệng, không có chứng cứ chứng minh). Nếu ông L không đồng ý nhận 10.000.000 đồng thì ông H chấp nhận bị kiện.

Sau khi ông L đòi ông H trả tiền không thành, thì ông L tự ý viết đơn thưa công chức địa chính phường A tại Tòa án nhân dân thành phố TV và tại Ủy ban nhân dân thành phố TV. Tất cả đơn thưa này là do ông L tự viết. Hiện tại thì Ủy ban nhân dân thành phố TV đang thụ lý giải quyết đơn ông L về việc khiếu nại cán bộ địa chính phường A. Ông L đã rút đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân thành phố TV về việc kiện công chức địa chính phường A, thành phố TV.

Bị đơn ông Võ Hùng H – Trưởng Văn Phòng Luật sư HH trình bày và có yêu cầu như sau:

Vào ngày 27/11/2022, ông Huỳnh Văn L có đến Văn Phòng Luật sư HH ký và nộp đơn yêu cầu cử Luật sư tham gia bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông L trong vụ án “*Khiếu kiện vụ án hành chính xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Tòa án sơ thẩm*”. Quá trình thực hiện công việc ban đầu, ông H có tiếp

xúc làm việc với ông L tại Văn phòng rất nhiều lần nhưng không thống nhất được nội dung làm việc. Lý do, ông L khẳng khái giữ quan điểm yêu cầu ông H phải lập hồ sơ tố cáo, cán bộ địa chính Phường A, thành phố TV, do cán bộ địa chính không thực hiện cấp giấy đất cho ông L. Ông H rất cực công giải thích cho ông L “*địa chính chỉ là cán bộ chuyên môn, không có thẩm quyền cấp giấy, nếu khiếu nại thì không đúng*”. Sau đó, ông L đặt nghi vấn giữa ông H và địa chính phường A có mối quan hệ thân thiết nên ông H không giải quyết cho ông. Từ nguyên nhân đó, ngày nào ông L cũng ghé văn phòng và gọi cho ông H hỏi thúc vì nhà ông L gần nơi ông H làm việc. Ông L gọi điện mỗi ngày, có lần ông L ghé văn phòng không gặp ông H do không hẹn trước. Có lần ông L đậu xe trước Văn phòng nói mấy câu “*ông H lừa đảo và đã làm đơn tố cáo ông H gửi nhiều nơi*” trong khi khách hàng của ông H tại văn phòng rất nhiều. Ông L mặc dù đã cao tuổi nhưng vẫn còn nóng tính và duy ý chí. Ông H cùng nhân viên đến tận nhà ông L và đưa cho ông L ký vào đơn khởi kiện vụ án hành chính. Ông H giải thích “*vì ông L quá nôn nóng khởi kiện thì ký vào đơn kiện mà ông H đã lập rồi đi nộp qua Tòa*”. Ông H bỏ lại đơn khởi rồi ra về. Ít hôm sau, ông L ghé văn phòng ông H trả lời “*ông không đồng ý khởi kiện Chủ tịch UBND TP TV, vì ông L cho rằng dân kiện quan sao thắng*”, ông L cho rằng, ông đã đi tư vấn nơi khác kiện vậy là ông H gài bẫy kiện Chủ tịch để công an bắt ông L. Từ đó về sau ông L yêu cầu ông H phải trả lại số tiền đã thu theo hợp đồng 20.000.000 đồng.

Theo yêu cầu khởi kiện của ông L, ông H không đồng ý. Bởi vì, trong thời gian 04 tháng không khởi kiện là do ông L không ký tên vào đơn khởi kiện. Ông L buộc ông H phải nộp đơn tố cáo cán bộ và khiếu nại vượt nhiều cấp, không đúng thẩm quyền theo ý chí của ông L soạn sẵn mà ông H không đồng ý vì không nằm trong phạm vi buộc phải thực hiện trong hợp đồng. Mặc khác, theo đơn ký nộp yêu cầu cử Luật sư do chính ông L viết và hợp đồng dịch vụ pháp lý là ông L yêu cầu Luật sư bảo vệ quyền lợi cho ông L trong vụ án hành chính. Ông L nại ra lý do chậm nộp đơn khởi kiện là ngoài phạm vi trách nhiệm của ông H trong hợp đồng. Bởi, ông L có quyền tự lập đơn khởi kiện, khiếu kiện nếu không đồng thuận ý kiến tư vấn của Luật sư mình.

Khi thực hiện công việc, ông H đã xây dựng kế hoạch, lập hồ sơ khởi kiện, tư vấn tiếp xúc với ông L trong thời gian dài (hơn 10 lần làm việc tại văn phòng, 03 lần tại nhà theo yêu cầu). Mục đích muốn thực hiện công việc đúng với quy trình tố tụng nhằm bảo vệ quyền lợi là quyền sử dụng đất cho ông. Nhưng ông L tự ý tư vấn từ nhiều đơn vị, tổ chức cá nhân khác gây mất định hướng khiếu kiện, khởi kiện. Ông L tự ý hủy hợp đồng, từ chối luật sư, không tiếp tục tiến hành khiếu kiện thì ông L không được quyền nhận lại thù lao (Theo thỏa thuận tại Điều 4 của

Hợp đồng). Ngoài ra, tại mục 2.2 Điều 2 của Hợp đồng có thỏa thuận ông L được quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng nhưng phải thanh toán thù lao theo thỏa thuận là 20.000.000 đồng.

Như vậy, số tiền thù lao 20.000.000 đồng hoàn toàn hợp pháp và đúng pháp luật. Số tiền này cũng là nguồn chi hoạt động thường xuyên của luật sư, nhân viên. Tuy nhiên, hiện nay ông L đã ngoài tuổi lao động và hỗ trợ để ông L thực hiện giao kết với đơn vị, cá nhân thực hiện dịch pháp lý khác. Ông H tự nguyện hoàn lại 5.000.000 đồng.

Vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

1. Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật Tố tụng dân sự của Thẩm phán về việc giải quyết vụ án trong thời gian chuẩn bị xét xử; việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và Thư ký tại phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Về nội dung vụ án: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn L. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Võ Hùng H về việc hoàn lại số tiền 5.000.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Huỳnh Văn L là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên ông L được miễn án phí theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn L. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng Dân sự, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là “*Tranh chấp hợp đồng dịch vụ pháp lý*”. Bị đơn ông Võ Hùng H – Trưởng Văn phòng luật sư HH có địa chỉ tại Số 310, Đường Đ, Khóm A, Phường B, thành phố TV, tỉnh Trà Vinh, nên tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố TV theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Về sự vắng mặt của bị đơn: Bị đơn ông Võ Hùng H – Trưởng Văn phòng Luật sư HH có đơn xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố TV đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông Võ Hùng H là phù hợp với quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Nội dung vụ án:

Ngày 27/11/2022 ông Huỳnh Văn L có giao kết hợp đồng dịch vụ pháp lý với ông Võ Hùng H – Trưởng Văn phòng Luật sư HH, nhằm mục đích tư vấn pháp luật trong toàn bộ quá trình vụ án; Tham gia bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho ông Huỳnh Văn L trong vụ án khởi kiện, khiếu kiện thủ tục xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm theo thẩm quyền. Thù lao của hợp đồng là 20.000.000 đồng. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký kết và chấm dứt sau khi được cơ quan có thẩm quyền giải quyết, vụ việc theo hợp đồng này đã giải quyết xong. Hợp đồng đã được ông Huỳnh Văn L và ông Võ Hùng H – Trưởng Văn phòng Luật sư HH ký tên và đóng dấu.

Xét thấy, về hình thức của hợp đồng dịch vụ pháp lý: Hợp đồng dịch vụ pháp lý ngày 27/11/2022 được lập thành văn bản trên cơ sở tự nguyện của hai bên tham gia giao kết, không bị ép buộc hay nhằm che giấu một giao dịch nào khác. Chủ thể tham gia giao kết hợp đồng, ông Võ Hùng H – Trưởng Văn Phòng Luật sư HH là người đại diện theo pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự để giao kết hợp đồng. Về nội dung của hợp đồng, đảm bảo các nội dung của hợp đồng dân sự. Từ đó, khẳng định Hợp đồng dịch vụ pháp lý ngày 27/11/2022 có hình thức và nội dung phù hợp với các quy định tại Điều 385, Điều 398, Điều 401, Điều 513 và Điều 514 Bộ Luật dân sự năm 2015, nên hợp đồng dịch vụ pháp lý hợp pháp và có giá trị.

Ông Huỳnh Văn L cho rằng kể từ ngày ký hợp đồng thì ông H không làm bất cứ công việc gì cho ông theo nội dung được thể hiện trong hợp đồng. Ông L có liên hệ nhiều lần, ông H không bắt máy và đến văn phòng 03 lần thì ông H chỉ hứa hẹn cho qua chuyện. Sau đó, ông H mới viết đơn khởi kiện yêu cầu ông L ký tên. Nhưng ông L không đồng ý ký tên vì ông L không còn đặt niềm tin ở ông H nữa.

Căn cứ vào đơn yêu cầu cử luật sư do chính ông L tự viết và căn cứ vào hợp đồng dịch vụ pháp lý ngày 27/11/2022, công việc cụ thể của hợp đồng dịch vụ pháp lý là tư vấn pháp luật trong toàn bộ quá trình vụ án; Tham gia bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho ông Huỳnh Văn L trong vụ án *khởi kiện, khiếu kiện* thủ tục xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm theo thẩm quyền. Không có đề cập đến việc viết đơn khởi kiện và cũng không có thỏa thuận cụ thể về thời gian phải thực hiện các công việc trong hợp đồng. Ông Võ Hùng H đã thực hiện đúng những nội dung trong hợp đồng, tư vấn pháp luật trong toàn bộ quá trình vụ án. Về việc tham gia bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông L trong vụ án *khởi kiện, khiếu kiện* thủ tục xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm theo thẩm quyền. Tại phiên tòa, ông L khẳng định, ông đã rút đơn khởi kiện Ủy ban nhân dân phường A, thành phố TV tại Tòa án nhân dân thành phố TV và chỉ còn khiếu nại về hành vi của công chức

địa chính phường A tại Ủy ban nhân dân thành phố TV. Do đó, ông L đã tự ý hủy bỏ hợp đồng, từ chối luật sư, rút đơn khởi kiện. Ông L đã vi phạm tại đoạn 1 Điều 4 của Hợp đồng dịch vụ pháp lý ngày 27/11/2022. Vì vậy, ông L yêu cầu buộc ông Võ Hùng H phải trả lại số tiền thù lao của hợp đồng 20.000.000 đồng là không có cơ sở để chấp nhận.

Tại bản tự khai đề ngày 06/7/2024, ông H đồng ý hoàn lại cho ông L số tiền 5.000.000 đồng. Việc tự nguyện hoàn lại số tiền 5.000.000 đồng cho ông L là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật. Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của ông Võ Hùng H về việc hoàn lại số tiền 5.000.000 đồng cho ông Huỳnh Văn L.

[3] Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Huỳnh Văn L là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí. Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Huỳnh Văn L.

Ông Võ Hùng H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 385; Điều 398; Điều 401; Điều 513; Điều 514; Điều 515; Điều 516; Điều 517; Điều 518 và Điều 519 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Văn L đối với ông Võ Hùng H - Trưởng Văn phòng Luật sư HH về việc “Tranh chấp hợp đồng dịch vụ pháp lý”.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Võ Hùng H về việc hoàn lại cho ông Huỳnh Văn L số tiền 5.000.000 đồng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Huỳnh Văn L được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Ông Võ Hùng H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Đương sự;
- Tòa án ND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.TVnh;
- Chi cục THADS TP. TV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thảo Nguyên